

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2025

Số: 1237/TTg-TCCV

V/v thực hiện chi trả chính sách, chế
độ đối với người nghỉ việc theo Nghị
định số 178/2025/NĐ-CP



Kính gửi:

- Các Ban Đảng ở Trung ương;
- Các cơ quan của Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, thành ủy, ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Kết luận số 195-KL/TW ngày 26/9/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp và Công điện số 180/CD-CP ngày 30/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý tồn tại, vướng mắc khi triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ đã có Công văn số 19/CV-BCĐ ngày 29/9/2025 và Bộ Tài chính đã có Công văn số 15041/BTC-KTN ngày 26/9/2025 gửi các Bộ, Ban, ngành, địa phương về việc triển khai thực hiện Kết luận số 195-KL/TW. Đến 19h ngày 30/9/2025, qua tổng hợp báo cáo của các Bộ, Ban, ngành, địa phương thì cả nước còn **32.984 người** chưa được chi trả chính sách, chế độ (số người chưa chi trả chính sách, chế độ đã giảm **6.762 người** so với ngày 15/9/2025).

Để thực hiện nghiêm Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc chi trả chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang nghỉ việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP), Thủ tướng Chính phủ có ý kiến như sau:

1. Thủ tướng Chính phủ ghi nhận, biểu dương các Bộ, Ban, ngành, địa phương đã hoàn thành việc chi trả chính sách, chế độ, gồm: (i) **Ở Trung ương**: (1) Ban Tổ chức Trung ương, (2) Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, (3) Ban Nội chính Trung ương, (4) Văn phòng Chủ tịch nước, (5) Viện Kiểm sát nhân dân

tối cao, (6) Ủy ban Pháp luật và Tư pháp, (7) Ủy ban Khoa học và Công nghệ, (8) Kiểm toán Nhà nước, (9) Bộ Nội vụ, (10) Bộ Khoa học và Công nghệ, (11) Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam; (ii) **Ở địa phương**: (1) Hà Nội, (2) Hà Tĩnh, (3) Lào Cai, (4) Thái Nguyên, (5) Ninh Bình, (6) Vĩnh Long.

Đồng thời, có một số Bộ, Ban, ngành, địa phương đã thực hiện chi trả chính sách, chế độ cao (tỷ lệ trên **90%**), gồm: (i) **ở Trung ương**: (1) Ban Chính sách, chiến lược Trung ương, (2) Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương, (3) Bộ Công an, (4) Bộ Tư pháp, (5) Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; (ii) **Ở địa phương**: (1) Đồng Nai, (2) Khánh Hòa, (3) Hải Phòng, (4) Sơn La, (5) thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thủ tướng Chính phủ nhắc nhở một số Bộ, Ban, ngành, địa phương chưa quyết liệt trong việc thực hiện chi trả chính sách, chế độ và có tỷ lệ chi trả còn thấp (dưới **60%**), gồm: (i) **Ở Trung ương**: (1) Báo Nhân dân; (2) Tạp chí Cộng sản; (3) Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; (4) Văn phòng Quốc hội; (5) Ủy ban Công tác đại biểu; (6) Bộ Quốc phòng; (7) Bộ Y tế; (8) Văn phòng Chính phủ; (9) Đài Tiếng nói Việt Nam; (ii) **Ở địa phương**: (1) Bắc Ninh; (2) Nghệ An; (3) Gia Lai.

(Danh sách các Bộ, Ban, ngành, địa phương chưa hoàn thành việc chi trả chính sách, chế độ kèm theo).

3. Yêu cầu người đứng đầu các Bộ, Ban, ngành và các địa phương tập trung quyết liệt triển khai việc chi trả chính sách, chế độ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 15041/BTC-KTN ngày 26/9/2025, đảm bảo hoàn thành việc chi trả chính sách, chế độ trước ngày 15/10/2025; đồng thời, gửi kết quả thực hiện về Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính trước ngày 10/10/2025.

4. Giao Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước theo dõi hàng ngày kết quả thực hiện chi trả chính sách, chế độ của các Bộ, Ban, ngành, địa phương để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, các PTTgCP;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý,
Thư ký TTg;
- Lưu: VT, TCCV (03b). 60

THỦ TƯỚNG



Phạm Minh Chính

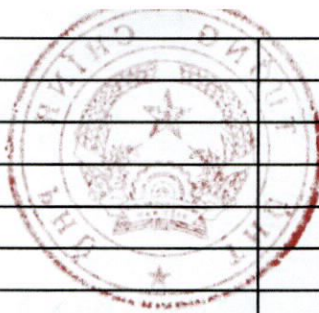


Phụ lục

**CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG CHƯA HOÀN THÀNH THỰC HIỆN CHI TRẢ
CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ**

(Kèm theo Công văn số 1234/TTg-TCCV ngày 01 / 10 /2025 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	CÁC BỘ, BAN, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG	Số người chưa được nhận tiền
	TỔNG	32,984
A	CÁC BỘ, BAN, NGÀNH Ở TRUNG ƯƠNG	13,702
I	Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng, Nhà nước, Quốc hội	739
1	Văn phòng Trung ương Đảng	38
2	Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương	2
3	Ủy ban Kiểm tra Trung ương	10
4	Báo Nhân dân	196
5	Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật	34
6	Tạp chí Cộng sản	5
7	Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương	1
8	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	83
9	Tòa án nhân dân tối cao	225
10	Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam	63
11	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	19
12	Hội đồng dân tộc	1
13	Ủy ban Công tác đại biểu	5
14	Văn phòng Quốc hội	57
II	Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	12,963
1	Bộ Quốc phòng	7,910
2	Bộ Công an	152
4	Bộ Tư pháp	116
5	Bộ Tài chính	4,081
6	Bộ Công Thương	34
7	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	120
8	Bộ Xây dựng	112
9	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	107
10	Bộ Giáo dục và Đào tạo	12
11	Bộ Y tế	27
12	Bộ Dân tộc - Tôn giáo	13
13	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	185
14	Văn phòng Chính phủ	24
15	Thanh tra Chính phủ	7
16	Đài Truyền hình Việt Nam	4
17	Đài Tiếng nói Việt Nam	40
18	Thông tấn xã Việt Nam	19
B	ĐỊA PHƯƠNG	19,282
1	Tỉnh Lai Châu	327
2	Tỉnh Điện Biên	360
3	Tỉnh Sơn La	4
4	Tỉnh Cao Bằng	241
5	Tỉnh Lạng Sơn	587



6	Tỉnh Tuyên Quang	6
7	Tỉnh Phú Thọ	2,755
8	Tỉnh Quảng Ninh	333
9	Tỉnh Bắc Ninh	666
10	Tỉnh Hưng Yên	1,230
11	Thành phố Hải Phòng	70
12	Tỉnh Thanh Hóa	388
13	Tỉnh Nghệ An	1,814
14	Tỉnh Quảng Trị	748
15	Thành phố Huế	285
16	Tỉnh Quảng Ngãi	340
17	Tỉnh Gia Lai	2,858
18	Tỉnh Đắk Lắk	1,120
19	Tỉnh Khánh Hòa	33
20	Tỉnh Lâm Đồng	929
21	Thành phố Hồ Chí Minh	476
22	Tỉnh Đồng Nai	15
23	Tỉnh Tây Ninh	922
24	Thành phố Cần Thơ	671
25	Tỉnh Đồng Tháp	509
26	Tỉnh An Giang	544
27	Tỉnh Cà Mau	1,051